TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2020/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 294/2020/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa:

Chị Trần Thị N, sinh năm: 1983.

HKTT: Ấp 4, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1978.

HKTT: Ấp 4, xã Phú Ngọc, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Nguyễn Xuân H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Xuân H đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị N và anh H có 02 con chung tên là Nguyễn Thế D, sinh ngày 14/5/2005 và Nguyễn Thế Bảo, sinh ngày 02/01/2008. Các đương sự thỏa thuận giao cả 02 con chung cho chị N được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục sau khi ly hôn. Tạm thời anh Huy không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị N không yêu cầu.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ. Chị N phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Anh H phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Chị N tự nguyện nộp toàn án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị N đã nộp theo biên lai số 0005224 ngày 25/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền án phí chị N phải chịu. Chị N đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại cho chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã Phú Ngọc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thanh Hà